

Số: 936/TB-UBND

Ninh Hiệp, ngày 02 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc công khai thủ tục hành chính giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính xã Ninh Hiệp

Căn cứ Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 30/01/2023 của UBND huyện Gia Lâm về công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 trên địa bàn huyện Gia Lâm;

Căn cứ Báo cáo số 340/BC-UBND ngày 10/7/2023 của UBND huyện Gia Lâm về kết quả rà soát TTHC trên địa bàn huyện quý II/2023;

UBND xã Ninh Hiệp tổ chức công khai TTHC các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã và tổ chức thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC xã, như sau:

1. Nội dung công khai:

Cấp xã thực hiện 130 TTHC, trong đó: 121 TTHC thực hiện theo thẩm quyền của xã; 09 TTHC Huyện ủy quyền về cấp xã.

TT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC	Trong đó	
			TTHC thực hiện theo thẩm quyền	TTHC huyện ủy quyền về xã
1	Tư pháp	37	37	
2	Y tế	2	2	
3	Thanh tra	7	7	
4	Văn hóa và thông tin	10	7	3
5	Giáo dục và đào tạo	5	5	
6	Lao động TB&XH	20	14	6
7	Quản lý đô thị	10	10	
8	Tài nguyên và môi trường	3	3	
9	Nội vụ	15	15	
10	Tài chính - Kế hoạch	1	1	
11	Kinh tế	20	20	
Tổng		130	121	9

2. TTHC liên thông chia theo cấp liên thông

TT	Cấp liên thông	TTHC
1	TTHC liên thông cấp Xã - Huyện	18
2	TTHC liên thông cấp Xã - Thành phố	3
3	TTHC liên thông cấp Xã - Thành phố - TW	1
4	TTHC liên thông cấp Xã - Huyện - Thành phố - TW	5
5	TTHC liên thông cấp Xã - Huyện - Thành phố	25
Tổng		52

3. Địa điểm công khai:

Tại Trụ sở Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC xã và trên Trang thông tin điện tử của UBND xã.

4. Hình thức công khai

- Đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã Ninh Hiệp, địa chỉ: <http://ninhhiiep.gialam.hanoi.gov.vn/>

- Niêm yết công khai tại Trụ sở Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC xã.

5. Thời gian công khai

Từ ngày 14/7/2023 đến khi quy trình TTHC hết hiệu lực hoặc thay thế.

Thông báo này thay thế Thông báo số 58/TB-UBND ngày 10/3/2023 của UBND xã Ninh Hiệp về việc công khai TTHC tại UBND xã Ninh Hiệp.

UBND xã Ninh hiệp thông báo để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTĐU – HĐND xã;
- Bộ phận TN&TKQ;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thúy Bình

Phụ lục I

Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại UBND cấp xã trên địa bàn huyện

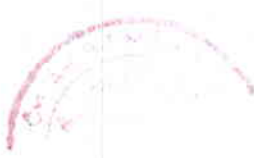
TT	Tên thủ tục hành chính	Văn bản công bố	Số ngày thực hiện	DVC TT MB3	DVC TT MB4	Ghi chú
I	Lĩnh vực Tư pháp					
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch		1		X	
2	Đăng ký khai sinh		1		X	
3	Đăng ký kết hôn		1/5		X	
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con		3/8		X	
5	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con		3/8		X	
6	Đăng ký khai tử		1/3		X	
7	Đăng ký khai sinh lưu động		5		X	
8	Đăng ký kết hôn lưu động		5		X	
9	Đăng ký khai tử lưu động		5		X	
10	Đăng ký giám hộ		3		X	
11	Đăng ký chấm dứt giám hộ		2		X	
12	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch		1/3/6		X	
13	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân		3/23		X	
14	Đăng ký lại khai sinh		5/25		X	
15	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		5/25		X	
16	Đăng ký lại kết hôn		5/25		X	
17	Đăng ký lại khai tử		5/10		X	
18	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước		30		X	
19	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước		5		X	
20	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật		5		X	
21	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật		3		X	
22	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Quyết định số 3109/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND TP	37-94		X	
23	Công nhận hòa giải viên		5		X	
24	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải		5		X	
25	Thôi làm hòa giải viên		5		X	
26	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên		8		X	
27	Cấp bản sao từ sổ gốc		1		X	
28	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở		2		X	

73	1	Dăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa		3	X		
74	2	Dăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa		3	X		
75	3	Dăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật		3	X		
76	4	Dăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện		3	X		
77	5	Dăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Quyết định số 7130/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của UBND TP	3	X		
78	6	Dăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác		3	X		
79	7	Cấp lại Chứng nhận đăng ký phương tiện		3	X		
80	8	Dăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa		3	X		
81	9	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện		3	X		
82	10	Xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa bỏ sung		3h	X		
		VIII Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường					
83	1	Tham vấn trong quá trình đánh giá tác động môi trường	QB số 1040/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND TP	15			
84	2	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	QB số 4128/QĐ-UBND ngày 13/8/2018	3			
85	3	Hòa giải tranh chấp đất đai	QB 4135/QĐ-UBND ngày 31/10/2022	45			
		IX Lĩnh vực Nội vụ					
86	1	Tăng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị		10			
87	2	Tăng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề		10			
88	3	Tăng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	QB số 5819/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội	10			
89	4	Tăng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình		10			
90	5	Tăng danh hiệu Lao động tiên tiến		10			
91	6	Dăng ký hoạt động tín ngưỡng		15			
92	7	Dăng ký bỏ sung hoạt động tín ngưỡng		15			
93	8	Dăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung		20			
94	9	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã		1			

95	10	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Quyết định số 3831/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của UBND TP	1		
96	11	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung		15		
97	12	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã		15		
98	13	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác		20		
99	14	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung		1		
100	15	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc		1		
	X	Lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch				
101	1	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải thành lập dự án đầu tư	Quyết định số 2389/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của UBND TP	30		
	XI	Lĩnh vực Kinh tế				
102	1	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND TP	45		
103	2	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của UBND TP Hà Nội	03		
104	3	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu		07		
105	4	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh		15		
106	5	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai		15		
107	6	Đỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội		25		
108	7	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của UBND thành phố Hà Nội	30		
109	8	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện		7		
110	9	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã		20		
111	10	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã		20		
112	11	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa		5		
113	12	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu		10		X

114	13	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu		7		X	
115	14	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu		7		X	
116	15	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		15		X	
117	16	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		15		X	
118	17	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		15		X	
119	18	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		10		X	
120	19	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		7		X	
121	20	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		10		X	

Quyết định số 2804/
 QĐ-UBND ngày
 19/5/2023 của
 UBND thành phố
 Hà Nội



Phụ lục II


Danh mục thủ tục hành chính được ủy quyền thực hiện tại cấp xã

TT	Fên TTHC	QB ủy quyền
I		
Lĩnh vực Văn hóa và Thông tin		
1	Thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	QĐ số 7563/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 ủy quyền cho giải quyết TTHC lĩnh vực VH, Công thương, LĐTB&XH
2	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	
3	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	
II		
Lĩnh vực LĐTBXH		
4	Thăm viếng mộ liệt sĩ	QĐ số 7563/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 ủy quyền cho giải quyết TTHC lĩnh vực VH, Công thương, LĐTB&XH
5	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc	
6	Chăm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	
7	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	
8	Hỗ trợ chi phí học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng; hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho người lao động bị thu hồi đất	
9	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đảo tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	

Phụ lục III

Danh mục thủ tục hành chính liên thông thực hiện trên địa bàn huyện

TT	Tên thủ tục hành chính	Văn bản công bố	Số ngày thực hiện	TTHC liên thông	DVC TT MB 3	DVC TT MB 4	Ghi chú
	I	TTHC liên thông xã - huyện					
1	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi						
	Thủ tục liên thông về đăng ký khai sinh; đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi		1	20			
	Thủ tục về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế trong trường hợp đăng ký thường trú cho trẻ em mới sinh từ 01 đến 60 ngày tuổi mà có bố, mẹ cùng hộ khẩu	Quyết định số 4304/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của UBND thành phố Hà Nội	1	10			
2	Đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi.		5	10			
3	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải.		6	11			
4	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm - Pu - Chia	QĐ số 1200/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TPHN	30			X	
5	Thực hiện, điều chỉnh, thời hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc nuôi dưỡng hàng tháng	QĐ số 1977/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của UBND TPHN	22			X	
6	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh		6			X	
7	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc Tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	QĐ số 3810/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND TPHN	8			X	
8	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội		5			X	
9	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng		4,5			X	
10	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp		4			X	
11	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu		5				

12	12	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân		10				
13	13	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, Khu kinh tế		10				
14	14	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	 <p>QĐ số 4135/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND TP Hà Nội</p>	20				
15	15	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất		20				
16	16	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu		20				
17	17	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện "đón điền đổi thửa" (đồng loạt)		30				
18	18	Đăng ký khai thác nước dưới đất	QĐ 4135/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND Thành phố	10				
	II	TTHC liên thông xã - thành phố						
19	1	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TPHN	17			x	
20	2	Cấp bỏ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành LĐTBXH quản lý và cấp giấy chứng nhận thân nhân L.S		17			x	
21	18	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển	QĐ 4135/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND Thành phố	10				
	III	TTHC liên thông huyện - thành phố						
22	1	Lập số theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TPHN	0			x	
		Trường hợp đề nghị cấp số lần đầu:		37				
		Trường hợp đến niên hạn theo quy định:		12				
23	2	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh		104			x	
	IV	TTHC liên thông xã - huyện - thành phố						

24	1	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	QĐ số 3801/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND TP HN	21				x
25	2	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp 1 lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi	QĐ số 4393/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của UBND TP HN QĐ 603/QĐ-UBND ngày 01/02/2018 của UBND TP HN	24				x
26	3	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.		24				x
27	4	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ		0				x
		Trường hợp chưa được nhận hỗ trợ		9				
		Trường hợp đã được nhận hỗ trợ		10				
28	5	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP HN	0				x
		Trường hợp chưa được nhận hỗ trợ		9				
		Trường hợp đã được nhận hỗ trợ		11				
29	6	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Thành phố quản lý	QĐ số 1233/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND TP HN	17				x
30	7	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ		24				
31	8	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"		24				x
32	9	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP HN	24				x
33	10	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh		25				x

		Trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng:đổi với trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng		43				
42	19	Giải quyết chế độ mai táng phí đổi với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp		25				x
43	20	Tiếp nhận đổi tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	QĐ số 3810/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND TP.HN	34				x
44	21	Tiếp nhận đổi tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh		10				x
45	22	Trợ cấp một lần đổi với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	QĐ số 252/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của UBND TP.HN	20				x
46	23	Trợ cấp hàng tháng đổi với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến		20				x
47	24	Lấy ý kiến UBND cấp xã, cấp huyện đổi với dự án đầu tư chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh	QĐ số 1838/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND TP.HN	40				
48	25	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Thành phố quản lý						
	V	TTHC liên thông Xã - Thành phố - Trung ương						
49	1	Cấp đổi Bằng "Tổ quốc ghi công"	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP.HN	129				x
	VI	TTHC liên thông Xã - Huyện - Thành phố - Trung ương						
50	1	Cấp Bằng "Tổ quốc ghi công"		0				x
		Đổi với trường hợp hy sinh không thuộc quân đội, công an quản lý theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP		90				
		Đổi với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 23 của Pháp lệnh này có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên từ vong do vết thương tái phát		104				
51	2	Cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" đổi với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP.HN	0				x



	<p>Theo điểm a Khoản 1 Điều 21 "Một trong các giấy tờ chứng minh thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi: Quyết định hưởng trợ cấp; sổ nhận trợ cấp ưu đãi; danh sách chi trả trợ cấp hằng tháng hoặc trợ cấp một lần khi báo tử có ký nhận của người hưởng trợ cấp; giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận được lập từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước"</p>	172				
	<p>Theo điểm b Khoản 1 Điều 21 "Có giấy tờ quy định tại điểm a khoản này và có: Một trong các giấy tờ, tài liệu do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận là liệt sĩ, hy sinh; trường hợp có tên trong danh sách, sổ quân lý liệt sĩ không có dấu xác nhận của cơ quan, đơn vị tại thời điểm lập, ghi sổ nhưng đang do cơ quan chức năng địa phương quản lý thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tập hợp, chốt số lượng người và xác nhận danh sách, sổ quân lý liệt sĩ đang do cơ quan chức năng địa phương quản lý, hoàn thành trước ngày 01 tháng 5 năm 2022 và báo cáo số liệu theo Mẫu số 101 Phụ lục I Nghị định này về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 01 tháng 6 năm 2022"</p>	110				
	<p>Theo điểm c Khoản 1 Điều 21 "Có giấy tờ quy định tại điểm a khoản này và có một trong các giấy tờ: giấy báo tử, giấy báo tử trần, giấy chứng nhận hy sinh hoặc có hồ sơ đang lưu tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội"</p>	85				
	<p>Theo điểm d Khoản 1 Điều 21 "Có giấy tờ quy định tại điểm a khoản này và có giấy xác nhận thông tin liệt sĩ trên bia ghi danh liệt sĩ từ cấp xã trở lên kèm theo các giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc xác nhận để khắc bia của ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt bia ghi danh liệt sĩ (trường hợp Bia ghi danh liệt sĩ do UBND cấp xã nơi người đề nghị quản lý)</p>	177				

QB số 2184/QĐ-UBND
ngày 24/6/2022 của UBND
TPHN

		Theo điểm d Khoản 1 Điều 21 "Có giấy tờ quy định tại điểm a khoản này và có giấy xác nhận thông tin liệt sĩ trên bia ghi danh liệt sĩ từ cấp xã trở lên kèm theo các giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc xác nhận để khắc bia của ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt bia ghi danh liệt sĩ" (trường hợp Bia ghi danh liệt sĩ không do UBND cấp xã nơi người đề nghị quản lý)						
52	3	Cấp lại Bằng "Tổ quốc ghi công"						x
53	4	Cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến đấu với người hi sinh hoặc mất tích không thuộc quân đội, công an (đối với trường hợp UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận hy sinh) Đối với người hi sinh hoặc mất tích không thuộc quân đội, công an (đối với trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận hy sinh)						x
54	5	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý						x

185								
102								x
0								x
236								LAM TP
251								
41								x

Phụ lục IV

Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ trên địa bàn huyện



TT	Tên TTHC	Quyết định	Ghi chú
1	Lĩnh vực Quản lý đô thị		
1	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 17/5/2023 của Sở Giao thông Vận tải	

